

Đồng Nai, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2025/DSST ngày 21 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Phan Th, sinh năm 1970

Nơi cư trú : Ấp 9, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Bà Đoàn N, sinh năm 1992

Nơi cư trú : Tổ 6, ấp K Liêu, xã Lộc Thành, tỉnh Đồng Nai

Người được ông Lâm uỷ quyền:

Ông Trần Quang M, sinh năm 1995

Nơi cư trú : 179/BB, ấp Bờ Bàu, xã Mỹ Chánh Hoà, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Bà Đoàn N đồng ý trả cho ông Phan Th số tiền số tiền 740.000.000đồng (*Bảy trăm bốn mươi triệu đồng*) không yêu cầu tính lãi suất.

3. Về án phí : Bà Đoàn N tự nguyện chịu số tiền 18.500.000đồng án phí DSST Phòng thi hành án dân sự khu vực 14-Đồng nai hoàn trả cho ông Phan Th số tiền 18.500.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 002499 ngày 20/5/2025.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- VKSND khu vực 14;
- Các đương sự;
- Phòng THA khu vực 14;
- Lưu.

Thẩm phán

Vũ Văn Thi

